

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số phường Nguyễn Trãi năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 10/KH-UBND, ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về Chuyển đổi số thành phố Kon Tum năm 2025, Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số phường Nguyễn Trãi năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích

- Xác định nội dung cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số cần ưu tiên triển khai trong năm 2025 trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của phường Nguyễn Trãi.

- Tổ chức triển khai thực hiện từng nhiệm vụ; có mục tiêu, định lượng, có thời hạn hoàn thành; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; làm cơ sở hướng đến hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số trên địa bàn phường.

2. Yêu cầu

- Quá trình chuyển đổi số phải gắn kết đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện Đề án 06, cải cách hành chính trên địa bàn phường góp phần cải thiện mạnh mẽ chỉ số chuyển đổi số (DTI) của phường.

- Người đứng đầu cơ quan phải chủ động, tích cực, có giải pháp và quyết tâm thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch.

- Thường xuyên giám sát, kiểm tra, đánh giá mức độ, hiệu quả của chuyển đổi số tại cơ quan để có giải pháp thúc đẩy kịp thời.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền đến mọi người dân, doanh nghiệp để tạo đồng thuận, thống nhất cao.

II. MỤC TIÊU CHUNG.

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Thủ trưởng đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch chuyển đổi số năm 2025 đảm bảo các chỉ tiêu đề ra tại Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy¹, Kế hoạch này và các văn bản có liên quan.

- Thủ trưởng đơn vị tiên phong về ứng dụng và sử dụng thành thạo công

¹. Về chuyển đổi số tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

nghệ trong công việc, nhằm góp phần tạo được động lực cho đội ngũ chuyển đổi cách làm việc theo xu hướng thời đại; đồng thời, lãnh đạo tổ chức các khóa đào tạo nâng cao nhận thức số, chia sẻ thông tin về công nghệ mới nhất để giúp cán bộ luôn cập nhật và hòa nhập với văn hóa đổi mới số.

2. Công tác kiểm tra, giám sát: định kỳ hằng quý đơn vị tổ chức kiểm tra, đánh giá công tác chuyển đổi số theo chức năng, nhiệm vụ; đảm bảo triển khai có hiệu quả, đúng tiến độ các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

III. CHỈ TIÊU CỤ THỂ.

1. Về hạ tầng số:

- 100% các Tổ dân phố đã có điện lưới quốc gia được phủ sóng di động 4G; được phủ sóng di động 5G.
- 100% số hộ gia đình có khả năng tiếp cận dịch vụ Internet cáp quang băng rộng (*khi có nhu cầu*).

2. Về Nhân lực số:

- Ủy ban nhân dân phường phân công đầu mối thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số tại đơn vị.
- 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, Tổ công nghệ số cộng đồng được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng công tác chuyển đổi số và an toàn an ninh thông tin mạng.
- 100% Tổ công nghệ số cộng đồng thường xuyên tổ chức các hoạt động hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng các ứng dụng CNTT nhằm thúc đẩy mạnh mẽ công tác chuyển đổi số².

3. Về chính quyền số:

- Phối hợp thực hiện rà soát thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) toàn trình đạt 95% và được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau (*bao gồm thiết bị di động*); đồng thời, đảm bảo 100% dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện được tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt tối thiểu 65%³.
- Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID đạt 100%.
- Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%.
- Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính đạt 95% trở lên.
- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo

². Hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Hướng dẫn thanh toán không dùng tiền mặt; Hướng dẫn mua bán trên sàn thương mại điện tử Việt Nam; Hướng dẫn bảo vệ bản thân và gia đình trên môi trường mạng; Hướng dẫn tìm kiếm thông tin hiệu quả trên Internet; Hướng dẫn, hỗ trợ cài đặt phần mềm VNeID và kích hoạt tài khoản định danh điện tử,...

³. Theo chỉ tiêu được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Công văn số 65/UBND-TTHCC, ngày 07 tháng 01 năm 2025.

thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh.

- 100% văn bản (*trừ văn bản mật*) trao đổi giữa các cơ quan được thực hiện dưới dạng điện tử, ký số theo quy định.

- Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*) phường đạt 100%.

4. Về kinh tế số:

- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử trong lĩnh vực thương mại đạt trên 80%.

- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 50%.

5. Về xã hội số:

Phấn đấu đạt tỷ lệ triển khai học bạ số đối với học sinh và bảng điểm số đối với học sinh tại các đơn vị trường học đạt 100%; tỷ lệ các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn phường triển khai thanh toán học phí không dùng tiền mặt đạt tỷ lệ 70%.

6. Về dữ liệu số:

- Phối hợp các ngành, đơn vị phấn đấu 100% các thông tin, dữ liệu của địa phương được tích hợp, kết nối, chia sẻ với các hệ thống thông tin của Chính phủ, Trung ương Đảng, Quốc hội; phấn đấu 100% chỉ tiêu theo Nghị quyết số 01/NQ-CP⁴, Nghị quyết số 02/NQ-CP⁵ hằng năm của Chính phủ và Quyết định số 288/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ⁶ được theo dõi, giám sát, đánh giá bằng dữ liệu số; phấn đấu 100% CSDL dùng chung, CSDL mở (*ban hành kèm theo Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2023*) được cập nhật đảm bảo, đúng quy định.

7. Về an toàn an ninh thông tin:

- Tỷ lệ phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước đạt 100%.

- Tỷ lệ triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ của các cơ quan nhà nước đạt 100%.

- Ủy ban nhân dân phường triển khai giải pháp sẵn sàng phục hồi nhanh hoạt động của hệ thống thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp khi gặp sự cố, đưa hoạt động trở lại bình thường trong vòng 24 tiếng hoặc theo yêu cầu nghiệp vụ đạt 100%.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP.

1. Thể chế, chính sách số:

1.1. Tham mưu ban hành Kế hoạch triển khai Đề án chuyển đổi số Ngành

⁴ Về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước.

⁵ Về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

⁶ Về việc ban hành khung đánh giá tình hình thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

Văn hóa, Thể thao và Du lịch giai đoạn 2026-2030.

- *Chủ trì*: Công chức Văn hóa - Xã hội (phụ trách VH&TT)
- *Phối hợp*: Các công chức có liên quan.
- *Thời gian hoàn thành*: Sau khi UBND thành phố ban hành kế hoạch triển khai Đề án.

1.2. Tham mưu ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2025, định hướng năm 2030.

- *Chủ trì*: Công chức Địa chính - Xây dựng (phụ trách lĩnh vực Nông nghiệp).
- *Phối hợp*: Các công chức có liên quan.
- *Thời gian hoàn thành*: Sau khi UBND thành phố ban hành kế hoạch

1.3. Tham mưu ban hành Kế hoạch, Chương trình thúc đẩy chuyển đổi số tại Hợp tác xã, Doanh nghiệp nông nghiệp trên địa bàn phường.

- *Chủ trì*: Công chức Địa chính - Xây dựng (phụ trách lĩnh vực Nông nghiệp)
- *Cơ quan phối hợp*: Hội Nông dân phường; các ngành, công chức có liên quan.
- *Thời gian hoàn thành*: Sau khi UBND thành phố ban hành kế hoạch, Chương trình.

1.4. Tham mưu triển khai giải pháp thúc đẩy hiệu quả cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên địa bàn thành phố Kon Tum năm 2025.

- *Chủ trì*: Công chức Văn phòng - Thống kê
- *Phối hợp*: Các Công chức có liên quan.
- *Thời gian hoàn t hành*: Thường xuyên.

1.5. Tham mưu ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030”.

- *Chủ trì*: Công chức Văn hóa - Xã hội (phụ trách lĩnh vực Dân tộc)
- *Phối hợp*: Các công chức có liên quan.
- *Thời gian hoàn thành*: Sau khi UBND thành phố ban hành Kế hoạch.

1.6. Tham mưu Ủy ban nhân dân phường triển khai thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ, chỉ tiêu theo Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- *Cơ quan chủ trì*: Công chức Văn hóa - Xã hội (phụ trách lĩnh vực VH&TT)
- *Phối hợp*: Các công chức có liên quan.
- *Thời gian hoàn thành*: Thường xuyên.

1.7. Tham mưu công tác về quản lý chi cho chuyển đổi số.

- *Cơ quan chủ trì:* Công chức Tài chính - Kế toán.

- *Phối hợp:* Các công chức liên quan.

- *Thời gian hoàn thành:* Ngay sau khi có kết luận, hướng dẫn của Phòng Tài chính- kế hoạch thành phố (nếu có)

2. Hạ tầng số

2.1. Phối hợp triển khai đo chất lượng mạng viễn thông di động; lập danh sách các điểm, khu vực mà mạng viễn thông di động chưa đạt 40 Mbps, tổng hợp gửi Phòng VH&TT thành phố để yêu cầu doanh nghiệp viễn thông đảm bảo tốc độ mạng viễn thông di động.

- *Chủ trì:* Công chức Văn hóa - Xã hội (phụ trách lĩnh vực VH&TT).

- *Phối hợp:* Các Tổ dân phố.

- *Thời gian hoàn thành:* Hằng tuần.

2.2. Phối hợp với Phòng VH&TT thành phố, các doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp công nghệ số phát triển hạ tầng truy cập băng rộng cho người dân, phổ cập điện thoại thông minh⁷.

- *Chủ trì:* Công chức Văn hóa - Xã hội (phụ trách lĩnh vực VH&TT).

- *Phối hợp:* Các doanh nghiệp viễn thông; Phòng VH&TT thành phố; Tổ công nghệ số cộng đồng

- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2025.

2.3. Triển khai hệ thống WIFI công cộng đến các khu sinh hoạt cộng đồng của Tổ dân phố

- *Chủ trì:* Công chức Văn hóa - Xã hội (phụ trách lĩnh vực VH&TT).

- *Phối hợp:* Các Tổ dân phố, Tổ công nghệ số cộng đồng.

- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2025.

3. Nhân lực số

3.1. Lập danh sách lãnh đạo cơ quan tham gia bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số

- *Chủ trì:* Công chức Văn hóa - Xã hội (phụ trách lĩnh vực VH&TT).

- *Thời gian hoàn thành:* Sau khi Thành phố triển khai.

3.2. Lập danh sách tham gia hội nghị tập huấn nâng cao năng lực truyền thông cho lãnh đạo cơ quan báo chí địa phương; cán bộ làm công tác truyền thông, Tổ công nghệ số cộng đồng.

- *Chủ trì:* Công chức Văn hóa - Xã hội (phụ trách lĩnh vực VH&TT).

⁷ Theo Quyết định số 1110/QĐ-BTTTT ngày 02/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Kế hoạch nâng cao chất lượng viễn thông di động Việt Nam đến năm 2025; Quyết định số 816/QĐ-BTTTT ngày 18/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông Việt Nam giai đoạn 2024-2025.

- *Phối hợp*: Các công chức liên quan, Tổ công nghệ số cộng đồng.
- *Thời gian hoàn thành*: Sau khi Thành phố triển khai.

3.3. Lập danh sách cán bộ, công chức tham gia bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số

- *Chủ trì*: Công chức Văn hóa - Xã hội (phụ trách lĩnh vực VH&TT).
- *Phối hợp*: Cán bộ, công chức liên quan.
- *Thời gian hoàn thành*: Sau khi Thành phố triển khai.

3.4. Phối hợp hướng dẫn người dân các kỹ năng ứng dụng các nền tảng số và an toàn thông tin.

- *Chủ trì*: Công chức Văn hóa - Xã hội (phụ trách lĩnh vực VH&TT).
- *Phối hợp*: Tổ công nghệ số cộng đồng
- *Thời gian hoàn thành*: Sau khi Thành phố triển khai.

3.5. Phối hợp tham gia tập huấn kỹ năng số, an toàn thông tin trên môi trường mạng cho học sinh Trường THCS.

- *Chủ trì*: Trường TH- THCS Nguyễn Du.
- *Thời gian hoàn thành*: Sau khi thành phố triển khai.

3.6. Lập danh sách cán bộ, công chức tham gia tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về AI.

- *Chủ trì*: Công chức Văn hóa - Xã hội (phụ trách lĩnh vực VH&TT).
- *Phối hợp*: Cán bộ, công chức liên quan.
- *Thời gian hoàn thành*: Sau khi Thành phố triển khai.

4. Nhận thức số

4.1. Thực hiện thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số; phát hiện, tôn vinh, phổ biến các câu chuyện, bài học, mô hình chuyển đổi số thành công qua các kênh truyền thông, trong đó:

- Chuyên trang Chuyển đổi số của phường: Tần suất cập nhật 01 tuần/1 lần.
- *Thực hiện*: Công chức Văn hóa - Xã hội (phụ trách lĩnh vực VH&TT).
- Trang Thông tin điện tử phường: Tối thiểu 20 tin, bài về Chuyển đổi số trong năm.

Thực hiện: Ban Biên tập Trang TTĐT phường.

4.2. Tuyên truyền, hướng dẫn chuyển đổi số và sử dụng cơ sở dữ liệu dân cư theo Đề án 06.

- *Chủ trì*: Công chức Văn hóa - Xã hội (phụ trách lĩnh vực VH&TT); Công an phường.
- *Phối hợp*: Các Tổ dân phố, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phường, Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 phường.

- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2025.

4.3. Phối hợp tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia 10/10.

- *Chủ trì:* Công chức Văn hóa - Xã hội (phụ trách lĩnh vực VH&TT).

- *Phối hợp:* Tổ dân phố, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- *Thời gian hoàn thành:* Tháng 10 năm 2025.

5. Nền tảng số

5.1. Triển khai (thuê dịch vụ công nghệ thông tin) phần mềm Trung tâm điều hành giáo dục; phần mềm học tập trực tuyến; phần mềm học bạ số.

- *Chủ trì:* Các trường học trên địa bàn phường.

- *Phối hợp:* Phòng Giáo dục và đào tạo thành phố.

- *Thời gian hoàn thành:* Sau khi thành phố triển khai.

5.2. Triển khai nâng cấp (Chuyển từ hệ thống vật lý lên đám mây), hoàn thiện, duy trì hệ thống CSDL đất đai nhằm đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý đất đai.

- *Chủ trì:* Công chức Địa chính - Xây dựng.

- *Phối hợp:* Các công chức có liên quan.

- *Thời gian hoàn thành:* Sau khi thành phố triển khai.

5.3. Triển khai xây dựng Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường tỉnh Kon Tum.

- *Chủ trì:* Công chức Địa chính - Xây dựng.

- *Phối hợp:* Các công chức có liên quan.

- *Thời gian hoàn thành:* Sau khi thành phố triển khai.

5.4. Triển khai Hệ thống Quản lý hồ sơ lưu trữ điện tử tỉnh Kon Tum.

- *Chủ trì:* Công chức Văn phòng - Thống kê.

- *Phối hợp:* Các công chức có liên quan.

- *Thời gian hoàn thành:* Sau khi thành phố triển khai.

5.5. Phối hợp triển khai Hệ thống phần mềm Quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng.

- *Chủ trì:* Công chức Văn phòng - Thống kê.

- *Phối hợp:* Các công chức có liên quan.

- *Thời gian hoàn thành:* Sau khi thành phố triển khai.

6. Dữ liệu số

6.1. Phối hợp rà soát, cập nhật Danh mục CSDL dùng chung, CSDL mở (ban hành kèm theo Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2023).

- *Chủ trì:* Công chức Địa chính - Xây dựng
- *Phối hợp:* Các công chức, trường học có liên quan.
- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2025.

6.2. Phối hợp các Sở, ngành của tỉnh triển khai số hóa, cung cấp dữ liệu phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu theo Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ.

- *Chủ trì:* Công chức Văn phòng - Thống kê
- *Phối hợp:* Công chức có liên quan
- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2025 và các năm tiếp theo.

6.3. Phối hợp các số hóa các tài liệu của ngành, địa phương

- *Chủ trì:* Công chức Văn phòng - Thống kê
- *Phối hợp:* Công chức có liên quan
- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2025 và các năm tiếp theo.

6.4. Phối hợp Sở Tư Pháp số hóa dữ liệu thông tin lý lịch tư pháp.

- *Chủ trì:* Công chức Tư pháp - Hộ tịch
- *Thời gian hoàn thành:* Sau khi thành phố triển khai.

6.5. Khai thác và sử dụng các dịch vụ dữ liệu đã sẵn sàng cung cấp trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP).

- *Chủ trì:* Công chức UBND phường
- *Thời gian triển khai:* Thường xuyên.

7. An toàn thông tin mạng

7.1. Phối hợp tham gia diễn tập ứng cứu sự cố ATTT.

- *Chủ trì:* Công chức Văn hóa - Xã hội (phụ trách lĩnh vực VH&TT)..
- *Thời gian hoàn thành:* Tháng 11 năm 2025.

7.2. Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin, 100% hệ thống thông tin được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt.

- *Chủ trì:* Công chức Văn hóa - Xã hội (phụ trách lĩnh vực VH&TT)..
- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2025.

7.3. Phối hợp triển khai mỗi người dân được hướng dẫn, phổ cập kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin mạng ở mức cơ bản.

- *Chủ trì:* Công chức Văn hóa - Xã hội (phụ trách lĩnh vực VH&TT)..
- *Phối hợp:* Công an phường; Đoàn Thanh niên phường; Tổ Công nghệ số cộng đồng.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2025.

8. Chính quyền số

8.1. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố triển khai phổ cập dịch vụ công trực tuyến toàn trình tới mọi người dân, doanh nghiệp theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Văn bản số 4338/BTTTT-CĐSQG ngày 14 tháng 10 năm 2024 về Khung triển khai dịch vụ công trực tuyến, cụ thể:

+ Rà soát, tái cấu trúc quy trình, thành phần hồ sơ thủ tục hành chính. Hoàn thành trong Quý I năm 2025.

+ Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, cơ chế, chính sách để đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến. Hoàn thành trong Quý I năm 2025.

+ Nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính đáp ứng quy định pháp luật. Hoàn thành trong Quý I năm 2025.

+ Triển khai các ứng dụng số cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên thiết bị di động. Hoàn thành trong năm 2025.

+ Số hóa, tạo lập kho dữ liệu hồ sơ thủ tục hành chính; kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân. Hoàn thành trong năm 2025.

+ Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn về dịch vụ công trực tuyến cho cán bộ, công chức, viên chức để bảo đảm phục vụ hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Hoàn thành trong quý I năm 2025.

+ Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng số sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho người dân. Thực hiện thường xuyên.

+ Triển khai các giải pháp để người dân có thể giám sát việc xử lý hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan nhà nước, bảo đảm tối thiểu một trong ba phương thức trao đổi thông tin, trạng thái về hồ sơ điện tử giữa người dân gồm: email, SMS và thông báo trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. Nghiên cứu bổ sung phương thức trao đổi thông tin, trạng thái hồ sơ qua các ứng dụng OTT (như Zalo). Hoàn thành trong năm 2025.

- *Chủ trì:* Công chức Văn phòng - Thống kê phường.

- *Phối hợp:* Các Công chức có liên quan

8.2. Phối hợp triển khai quản trị, điều hành thông qua sử dụng các nền tảng số, dữ liệu số.

Tham mưu triển khai Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch hành động chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- *Chủ trì:* Công chức Văn phòng - Thống kê phường.

- *Phối hợp:* Các Công chức có liên quan

- *Thời gian triển khai*: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

9. Kinh tế số

9.1. Phối hợp phát triển kinh tế số lĩnh vực ưu tiên, đột phá về nông nghiệp công nghệ cao; du lịch thông minh.

- *Chủ trì*: Công chức Địa chính - Xây dựng
- *Phối hợp*: Các Công chức có liên quan.
- *Thời gian triển khai*: Sau khi thành phố triển khai.

9.2. Phối hợp thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- *Chủ trì*: Công chức Tài chính- kế toán.
- *Cơ quan phối hợp*: Các doanh nghiệp.
- Thời gian hoàn thành: Sau khi thành phố triển khai.

9.3. Phối hợp hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp số hóa, tự động hóa và quản trị số nhằm nâng cao năng lực sản xuất và sức cạnh tranh sản phẩm.

- *Chủ trì*: Công chức Địa chính - Xây dựng.
- *Phối hợp*: Các Công chức có liên quan, Hội Nông dân phường.
- *Thời gian triển khai*: Sau khi thành phố triển khai.

10. Xã hội số

10.1. Phối hợp triển khai mỗi người dân trưởng thành có một danh tính số, tài khoản số, có một chữ ký số cá nhân để sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các dịch vụ, tiện ích số.

- *Chủ trì*: Công an phường; Công chức Văn phòng - Thống kê; Công chức Văn hóa - Xã hội (phụ trách lĩnh vực VH&TT).

- *Phối hợp*: Các đơn vị cung cấp chữ ký số công cộng; Tổ công nghệ số cộng đồng

- *Thời gian triển khai*: Sau khi thành phố triển khai.

10.2. Phối hợp triển khai trường học số, ưu tiên trong công tác quản lý, quản trị nhà trường; công tác giảng dạy và học tập; ứng dụng hồ sơ học bạ điện tử; thanh toán không dùng tiền mặt.

- *Chủ trì*: Các trường học trên địa bàn phường.
- *Thời gian triển khai*: Sau khi thành phố triển khai.

VI. KINH PHÍ.

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật

- Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khác; sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên

quan đã được phê duyệt và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Ban chỉ đạo chuyển đổi số phường:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ, quy định.

- Tham mưu UBND phường bố trí nguồn kinh phí (tối thiểu 01% chi thường xuyên của đơn vị) để triển khai thực hiện các hoạt động, chương trình, đề án, nhiệm vụ phục vụ chuyển đổi số (*trong đó đảm bảo 10% chi phí đầu tư cho an toàn, an ninh mạng*) của cơ quan.

- Tuyên truyền, hướng dẫn cho cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn phường khai thác, ứng dụng công nghệ thông tin, gắn kết chặt chẽ công nghệ thông tin với cải cách hành chính, sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến.

2. Công chức Văn hóa - Xã hội (phụ trách lĩnh vực VH&TT).

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch; chủ động cập nhật các khó khăn, vướng mắc có khả năng ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ thực hiện Kế hoạch; trên cơ sở đó, phối hợp với các đơn vị, công chức liên quan nghiên cứu phương án tháo gỡ và báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân phường xem xét, quyết định.

- Tham mưu UBND phường lập danh sách cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo nâng cao nhận thức, trình độ, năng lực về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ trong cơ quan nhà nước và cộng đồng.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về các nội dung và kết quả triển khai Kế hoạch.

- Tổng hợp báo cáo đột xuất, kết quả 6 tháng (*trước 20/6/2025*) và cả năm (*trước ngày 20/12/2025*) gửi Phòng VH&TT theo quy định.

3. Công chức Văn phòng - Thống kê:

- Chủ trì, phối hợp với các công chức liên quan tiếp tục triển khai hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung của thành phố được UBND thành phố giao để góp phần phát triển Chính quyền số, chuyển đổi số của phường.

- Nghiên cứu, đề xuất xây dựng, triển khai các nhiệm vụ về Chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp với các công chức liên quan tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này với các chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của phường.

4. Công chức Tài chính - Kế toán:

- Phối hợp với các công chức có liên quan tham mưu UBND phường bố

trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương và các quy định hiện hành.

- Ưu tiên bố trí tối thiểu 01% tổng chi thường xuyên của ngân sách phường để triển khai thực hiện các hoạt động, chương trình, đề án, nhiệm vụ phục vụ chuyển đổi số *(trong đó đảm bảo 10% chi phí đầu tư cho an toàn, an ninh mạng)* theo quy định tại Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

5. Đề nghị ban Thường trực UBMMTQ Việt Nam phường, các đoàn thể chính trị - xã hội phường: Phối hợp triển khai thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về các nội dung và kết quả triển khai Kế hoạch.

Trên đây là kế hoạch Chuyển đổi số phường Nguyễn Trãi năm 2025. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, đề nghị các ngành, đoàn thể và công chức liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy- HĐND (B/c);
- Chủ tịch, các PCT. UBND phường;
- Như mục VII kế hoạch (T/h);
- Trang Thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT, UB(Tú).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Thành Trung